

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

- Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa Sơn Tây
- Tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm vật tư hóa chất tại Bệnh viện đa khoa Sơn Tây năm 2026-2027
- Tên gói thầu: Gói 4: Vật tư Chỉ phẫu thuật và dụng cụ ngoại khoa
- Giá gói thầu: 438.294.000 VND
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không bảo hiểm y tế và nguồn thu hợp pháp khác tại đơn vị .
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I, II năm 2026
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Tùy chọn mua thêm: Tối đa 30% tương đương 131.488.200 VND

### **2. Yêu cầu về kỹ thuật**

#### **a) Yêu cầu chung**

- Nhà thầu đủ điều kiện cung cấp và hàng hóa được phép lưu hành trên thị trường theo quy định pháp luật hiện hành;
- Hàng hóa mới 100%, đảm bảo hạn sử dụng tối thiểu 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến 02 năm; ¼ hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm theo nhà sản xuất khi bàn giao hàng hóa.
- Nhà thầu đề xuất phạm vi cung cấp, ngày giao hàng phù hợp với tiến độ thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

## b) Yêu cầu về kỹ thuật

| STT | Tên hàng hóa                                 | Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn<br>(Nhà thầu có thể chào tương đương hoặc tốt hơn)                                                                                                                                                                                                                                                                                | Quy cách đóng gói |
|-----|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1.  | Chỉ khâu liền kim tổng hợp sợi bền 4/0       | Số 4/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, sợi chỉ dài $\geq 75$ cm. Tối thiểu là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate.<br>Tối thiểu dùng trong phẫu thuật các mô mềm: tiêu hóa, hàm, mặt | 12 sợi/ hộp       |
| 2.  | Chỉ không tiêu Polypropylene số 4-0          | Số 4/0 kim tam giác 3/8C hoặc tròn 1/2C, kim dài từ 17- 26mm,, sợi chỉ dài $\geq 75$ cm. Là Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu tối thiểu làm từ polypropylene.<br>Được sử dụng tối thiểu khâu nối các mạch máu                                                                                                                                                         | 12 sợi/ hộp       |
| 3.  | Chỉ không tiêu Polypropylene số 5-0          | Số 5/0 kim tam giác 3/8C hoặc tròn 1/2C, kim dài từ 17- 26mm,, sợi chỉ dài $\geq 75$ cm. Là Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu tối thiểu làm từ polypropylene.<br>Được sử dụng tối thiểu khâu nối các mạch máu                                                                                                                                                         | 12 sợi/ hộp       |
| 4.  | Chỉ phẫu thuật mạch máu Polypropylene số 2/0 | Số 2/0 kim tam giác 3/8C hoặc tròn 1/2C, kim dài từ 17- 26mm,, sợi chỉ dài $\geq 75$ cm. Là Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu tối thiểu làm từ polypropylene.<br>Được sử dụng tối thiểu khâu nối các mạch máu                                                                                                                                                         | 12 sợi/ hộp       |
| 5.  | Chỉ Nylon đơn sợi 3/0                        | Sợi chỉ chất liệu tối thiểu Polyamide số 3/0, kim tam giác 3/8 vòng tròn dài 24mm-26mm, sợi chỉ dài $\geq 75$ cm. Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương                                                                                                                                                                                                 | 12 sợi/ hộp       |
| 6.  | Chỉ Nylon đơn sợi số 5/0                     | Sợi chỉ chất liệu tối thiểu Polyamide số 5/0, kim tam giác 3/8 vòng tròn dài 16mm, chỉ                                                                                                                                                                                                                                                                                | 12 sợi/ hộp       |

|     |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |             |
|-----|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|     |                                  | dài $\geq 75\text{cm}$ . Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |             |
| 7.  | Chỉ tiêu nhanh sợi bên 2/0       | Số 2/0 thân kim tròn đầu tam giác 1/2C, kim 26mm, sợi chỉ dài $\geq 75\text{cm}$ . Tối thiểu là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate.<br>Tối thiểu dùng trong sản khoa khâu đóng tầng sinh môn.<br>Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO, CE, CFS hoặc tương đương | 12 sợi/ hộp |
| 8.  | Chỉ tiêu tổng hợp sợi bên số 5/0 | Số 5/0 kim tròn 1/2C, kim 17mm, sợi chỉ dài $\geq 75\text{cm}$ . Tối thiểu là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate.<br>Tối thiểu dùng trong phẫu thuật các mô mềm: tiêu hóa, hàm, mặt, thẩm mỹ.                                                           | 12 sợi/ hộp |
| 9.  | Chỉ tiêu tổng hợp sợi bên số 1   | Số 1 kim tròn 1/2C, kim 26mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài $\geq 75\text{cm}$ . Tối thiểu là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. Chỉ sẽ giảm sức căng khoảng 50% sau 21 ngày cấy ghép và sẽ tự tiêu hoàn toàn trong vòng 56 đến 70 ngày.                | 12 sợi/ hộp |
| 10. | Chỉ tiêu tổng hợp sợi bên số 2/0 | Số 2/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài $\geq 75\text{cm}$ . Tối thiểu là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. Chỉ sẽ giảm sức căng khoảng 50% sau 21 ngày cấy ghép và sẽ tự tiêu hoàn toàn trong vòng 56 đến 70 ngày.              | 12 sợi/ hộp |

|     |                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |             |
|-----|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 11. | Chỉ tiêu tổng hợp sợi bện số 3/0  | Số 3/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, sợi chỉ dài $\geq 75$ cm. Tối thiểu là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate.<br>Tối thiểu dùng phẫu thuật các mô mềm: khâu ruột, dạ dày, mỡ. | 12 sợi/ hộp |
| 12. | Chỉ vi phẫu 10/0                  | Số 10/0 2 kim hình thang 3/8C, kim dài 6.4mm, sợi chỉ dài $\geq 30$ cm. Tối thiểu là Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu tối thiểu làm từ polypropylene.<br>Tối thiểu được sử dụng khâu nối các mạch máu                                                                                                                                                              | 12 sợi/ hộp |
| 13. | Dụng cụ cắt trĩ longo 3 hàng ghim | - Đường kính ngoài: 32-34 mm<br>- Đường kính trong của ghim: 23/24,2 mm<br>- Có 3 hàng ghim Titan nguyên chất<br>- Số lượng ghim bấm: 48 ghim.                                                                                                                                                                                                                      | 1 cái/ hộp  |

### 3. Các yêu cầu khác

- Nộp bản cam kết và thực hiện theo yêu cầu của chủ đầu tư các nội dung sau:

+ Nhà thầu đủ điều kiện cung cấp và hàng hóa được phép lưu hành trên thị trường theo quy định pháp luật hiện hành;

+ Tất cả các hàng hóa và dịch vụ liên quan có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp;

+ Hàng hóa cung cấp mới 100%, đảm bảo hạn sử dụng tối thiểu 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến 02 năm; ¼ hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm theo nhà sản xuất khi bàn giao hàng hóa;

+ Cung cấp hàng mẫu trong trường hợp có yêu cầu của Chủ đầu tư;

+ Thời gian giao hàng: Chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được dự trừ của bên mua (bằng E-mail hoặc điện thoại trong trường hợp khẩn cấp); Riêng đối với hàng hóa trùng thầu dùng đột xuất, khẩn cấp... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ;

+ Thu hồi hàng hoá trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc không sử dụng được với trang thiết bị hiện có của đơn vị thụ hưởng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của chủ đầu tư;

+ Có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT hoặc ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT;

+ Thông báo bằng văn bản đến chủ đầu tư trong trường hợp hàng hóa có bất kỳ thay đổi từ nhà sản xuất.

- Nhà thầu chuẩn bị 1 bộ E-HSDT bản gốc để Chủ đầu tư lưu trữ khi được mời đối chiếu tài liệu.